UBND TỈNH QUẢNG BÌNH **SỞ XÂY DỰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 295 /KH-SXD	*Quảng Bình, ngày 14 tháng 02 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Thực hiện chuyển đổi số Sở Xây dựng năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 2087/KH-UBND ngày 11/11/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện chuyển đổi số tỉnh Quảng Bình năm 2025; Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số năm 2025 với những nội dung như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ Chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

- Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;

- Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động Chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2568/QĐ-BTTTT ngày 29/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0 hướng tới Chính phủ số;

- Công văn số 3816/BTTTT-CĐSQG ngày 14/9/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025;

- Kế hoạch số 2394/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm ATTT mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 698/KH-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình;

- Kế hoạch số 1141/KH-UBND ngày 28/6/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

- Kế hoạch số 1496/KH-SXD ngày 29/6/2022 của Sở Xây dựng về Chuyển đổi số giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục duy trì, phát triển và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu đã đạt được trong thời gian qua để từng bước hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 1496/KH-SXD ngày 29/6/2022 của Sở Xây dựng về Chuyển đổi số giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình.

- Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ Thông tin (CNTT) trong Sở và các đơn vị trực thuộc Sở, tăng cường việc ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hành chính, ứng dụng CNTT trong các nghiệp vụ của các đơn vị.

- Xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tỉnh Quảng Bình tổng thể, toàn diện, có mô hình hoạt động được thiết kế, vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số để đưa hoạt động của các cấp chính quyền lên môi trường số, bảo đảm an toàn thông tin; phát triển kinh tế số, xã hội số để thay đổi mô hình quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân, tạo ra các giá trị mới cho xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt tỷ lệ trung bình tối thiểu 95% thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

- Hồ sơ trực tuyến toàn trình của các dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ trung bình tối thiểu 70% trên tổng số hồ sơ TTHC.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến so với hồ sơ TTHC có phí, lệ phí tối thiểu 70%.

- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết TTHC thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ thực hiện quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 100%.

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết TTHC đạt 90%.

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) tại cấp tỉnh đạt 100%; cấp huyện đạt 99%; cấp xã đạt 90%.

- Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đạt 100%, tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%.

III. GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt, thực hiện hoàn thành Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Quảng Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh thông qua Đề án phát triển chính quyền điện tử và dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030, Kế hoạch số 698/KH-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết của chuyển đổi số. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu về kết quả, hiệu quả chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; lấy việc triển khai thực hiện chuyển đổi số là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu.

2. Thể chế số, chính sách

- Tiếp tục xây dựng các văn bản, kế hoạch để triển khai, thực thi các chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chuyển đổi số. Ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật của tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế để thúc đẩy chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh tại tỉnh.

- Duy trì triển khai và thường xuyên cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, Kiến trúc công nghệ thông tin và truyền thông phát triển đô thị thông minh của tỉnh. Xây dựng, hoàn thiện các quy định, quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng, kết nối, chia sẻ dữ liệu của các nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành của tỉnh.

- Tiếp tục ban hành, triển khai các văn bản, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực; thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng nhân lực công nghệ thông tin, chuyển đổi số; nâng cao kiến thức, kỹ năng tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số trong sản xuất, kinh doanh.

3. Hạ tầng số, dữ liệu số

- Duy trì và nâng cao chất lượng đường truyền và hệ thống dịch vụ trên Mạng chuyên dùng.

- Thúc đẩy mạnh mẽ việc số hóa, phát triển, làm giàu dữ liệu số, bảo đảm cung cấp dữ liệu cho quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ trực tuyến. Tăng cường triển khai ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) để phân tích, khai thác dữ liệu.

- Xây dựng, hoàn thiện các nền tảng số có khả năng triển khai dùng chung rộng khắp, nhất là lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số được xác định tại Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

4. Nhân lực số

- Tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm nhằm truyền thông, nâng cao kiến thức, nhận thức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp về chuyển đổi số, đô thị thông minh. Đẩy mạnh công tác đào tạo, tập huấn bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng vận hành, khai thác, sử dụng các nền tảng số, cơ sở dữ liệu, ứng dụng chính quyền số gắn với cải cách hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao bổ sung vào đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT, an toàn thông tin mạng. Tranh thủ, phát huy, tận dụng tối đa sự đóng góp của các nhà khoa học, chuyên gia lĩnh vực chuyển đổi số trong xây dựng, hoạch định chương trình, kế hoạch, triển khai các đề án, dự án, hoạt động ứng dụng CNTT, công nghệ số, phát triển chính quyền số, đô thị thông minh.

5. Chính quyền số

a) Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Tập trung rà soát thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục hoàn thiện tính năng, tiện ích và tổ chức ứng dụng hiệu quả hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. Triển khai các giải pháp để định danh và xác thực người dùng dịch vụ công trực tuyến thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống

cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID.

- Nâng cao chất lượng cung cấp và hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, trợ giúp người dân và doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Tiếp tục triển khai hướng dẫn và cấp chữ ký số cho người dân để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo giá trị pháp lý của các tài liệu, giấy tờ đã được số hóa.

b) Triển khai quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành, giải quyết công việc thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số, trợ lý ảo

- Thực hiện tiếp nhận, kế thừa, phát triển, khai thác có hiệu quả các hệ thống thông tin, CSDL đã được Trung ương xây dựng, triển khai (các CSDL về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, dân số, tài chính, bảo hiểm...).

- Tiếp tục hoàn thiện, duy trì, quản lý, vận hành và tổ chức ứng dụng sâu rộng các hệ thống thông tin dùng chung chính quyền số cơ bản. Lựa chọn, xây dựng, phát triển, triển khai các ứng dụng, dịch vụ chuyển đổi số quản lý nhà nước chuyên ngành, lĩnh vực theo hướng trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện bố trí nguồn lực thực hiện và bảo đảm kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, lĩnh vực của Trung ương.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong cơ quan nhà nước để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.

6. Kinh tế số, xã hội số

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về chuyển đổi nền kinh tế dựa trên công nghệ số và nền tảng số, về kinh tế số ICT, kinh tế số internet và kinh tế số ngành.

- Khai thác nền tảng cung cấp các khóa học đại trà trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số. Tuyên truyền, phổ biến, áp dụng Bộ quy tắc ứng xử trên môi trường số, xây dựng văn hóa số trong cộng đồng.

- Tiếp tục triển khai Chỉ thị số 31/CT-TU ngày 05/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện "Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Tiếp tục thúc đẩy phát triển thanh toán không dùng tiền mặt theo Kế hoạch số 1509/KH-UBND ngày 19/8/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

7. An toàn thông tin mạng

- Tiếp tục rà soát, hoàn thành phân loại, xác định, đề xuất, phê duyệt cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho các hệ thống hạ tầng ứng dụng CNTT, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm dùng chung, chuyên ngành, nội bộ.

- Cử nhân sự phụ trách về an toàn thông tin/CNTT tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

8. Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số

Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số tại Phụ lục đính kèm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí để thực hiện chuyển đổi số Sở Xây dựng nằm trong kinh phí được ngân sách cấp hàng năm của Sở.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ Chỉ đạo Chuyển đổi số của Sở

- Chỉ đạo thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh, tăng cường công tác cải cách hành chính để thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số tại địa phương.

- Chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh liên quan đến các hoạt động của Sở Xây dựng.

2. Các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của công chức, viên chức và người lao động về thực hiện chuyển đổi số.

- Chỉ đạo công chức, viên chức và người lao động thực hiện tốt các nhiệm vụ của Kế hoạch này nhằm góp phần xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

3. Văn phòng Sở

- Tham mưu xây dựng, triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh liên quan đến lĩnh vực xây dựng tại địa phương.

- Tham mưu báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Tăng cường tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của Sở Xây dựng trên Trang Thông tin điện tử Sở.

- Tham mưu Sở báo cáo UBND tỉnh qua Sở Thông tin và Truyền thông kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số của Sở hàng quý, năm.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 của Sở Xây dựng./.

Nơi nhận:
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- GĐ, PGĐ sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Website SXD;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
TỈNH QUẢNG BÌNH

Lê Anh Đức

Phụ lục

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SXD ngày tháng năm 2025 của Sở Xây dựng)

STT	Tên nhiệm vụ	Phòng/đơn vị chủ trì tham mưu, thực hiện	Phòng/đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Rà soát, bố trí, kiện toàn nhân lực chuyên trách, kiêm nhiệm về chuyển đổi số tại các cơ quan đơn vị (bao gồm lãnh đạo, cán bộ phụ trách, nhân viên hợp đồng thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT/CĐS); kịp thời thông báo, cung cấp thông tin cho Sở TT&TT để tổng hợp, báo cáo, công khai.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên
2	Rà soát, bố trí, kiện toàn nhân lực chuyên trách, kiêm nhiệm về ATTT tại các cơ quan đơn vị (bao gồm lãnh đạo, cán bộ phụ trách, nhân viên hợp đồng), kịp thời thông báo, cung cấp thông tin cho Sở TT&TT để tổng hợp, báo cáo, công khai. Trong đó, lưu ý toàn bộ nhân sự chuyên trách, kiêm nhiệm về ứng dụng CNTT/CĐS cũng là chuyên trách, kiêm nhiệm về ATTT.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên
3	Rà soát, lập kế hoạch và phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho công chức, viên chức; tập trung mở rộng cho đội ngũ viên chức.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên
4	Tiếp tục duy trì hiệu quả Hệ thống CSDL dùng chung nền thông tin địa lý tỉnh (csdl.quangbinh.gov.vn).	Phòng Quy hoạch kiến trúc	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên